



Ký bởi: CỤC HẢI QUAN
Cơ quan: Số 9 Đường Đình Nghệ, Yên Hoà, Hà Nội
Thời gian ký: 24/08/2026 17:54:39 +07:00

**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **20891**/CHQ-NVTHQ

Hà Nội, ngày **24** tháng 8 năm 2026

V/v trả lời kiến nghị

Kính gửi: Hiệp hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ.

(Địa chỉ: Tầng 10, Nhà D, Khách sạn thể thao Hacinco, số 15 Lê Văn Thiêm, quận Thanh Xuân, Hà Nội.)

HỎA TỐC

Cục Hải quan nhận được Thông báo số 426/TB-VPCP ngày 15/08/2026 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của Hiệp hội, doanh nghiệp, trong đó có kiến nghị của Doanh nghiệp vừa và nhỏ về việc áp dụng quy định đối với phân loại mã số hàng hóa, xác định trị giá hải quan, chứng nhận xuất xứ hàng hóa để hưởng ưu đãi theo các hiệp định thương mại tự do (số thứ tự 26 tại Phụ lục kèm theo Thông báo số 426/TB-VPCP ngày 15/8/2026). Về việc này, Cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về việc phân loại hàng hóa đối với những sản phẩm có nhiều chức năng hoặc ứng dụng công nghệ mới và thống nhất áp dụng pháp luật:

Thực tế, hiện nay có nhiều mặt hàng lưỡng dụng, đa dạng về áp dụng công nghệ kỹ thuật mới, nhiều mặt hàng được tích hợp nhiều công dụng, nhiều thành phần, ... dẫn tới khó xác định, khó phân biệt khi phân loại hàng hóa.

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 85/2026/TT-BTC ngày 30/06/2026 quy định về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, có hiệu lực từ ngày 15/09/2026. Thông tư này thay thế Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 và Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/02/2021. Theo đó,

Trường hợp chưa đủ cơ sở để xác định tên gọi, mô tả hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu thì được sử dụng các tiêu chí, tiêu chuẩn, quy chuẩn do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền ban hành theo quy định để làm cơ sở xác định tên gọi, mô tả hàng hóa, mã số theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Trường hợp hàng hóa có mã số tại Danh mục hàng hóa quản lý chuyên ngành khác biệt với mã số xác định theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam thì thực hiện theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và pháp luật về hải quan.

Trường hợp mặt hàng phức tạp, khó phân loại, Cục trưởng Cục Hải quan trên cơ sở ý kiến của Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý chuyên ngành hoặc Ủy ban HS thuộc Tổ chức Hải quan thế giới hoặc Nhóm kỹ thuật về phân loại hàng hóa của ASEAN ban hành văn bản sửa đổi, hướng dẫn phân loại, làm ảnh hưởng tới quá trình khai báo hải quan về mã số, mức thuế và hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh của người khai hải quan, người nộp thuế thì thực hiện phân loại hàng hóa kể từ ngày văn bản sửa đổi, hướng dẫn phân loại được ban hành.

2. Về xác định trị giá hải quan:

Việc xác định các khoản điều chỉnh cộng thực hiện theo quy định tại Điều 13, Điều 14 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Thông tư số 60/2019/TT-BTC ngày 30/8/2019.

Theo đó, các khoản điều chỉnh được cộng vào trị giá hải quan khi đáp ứng đủ các điều kiện sau: (1) do người mua thanh toán và chưa được tính trong trị giá thực tế đã thanh toán hay sẽ phải thanh toán (2) phải liên quan đến hàng hóa nhập khẩu, (3) có số liệu khách quan, định lượng được, phù hợp với các chứng từ có liên quan.

Đề nghị doanh nghiệp căn cứ các quy định nêu trên, hồ sơ hàng hóa thực tế như: hợp đồng mua bán, thỏa thuận về bản quyền/thiết kế, chứng từ thanh toán... để xác định các khoản điều chỉnh cộng vào trị giá hải quan theo đúng quy định.

3. Về chứng từ chứng nhận xuất xứ:

- Cơ quan hải quan thực hiện việc kiểm tra tính hợp lệ của chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hoá, khai báo trên tờ khai hải quan nhập khẩu và hồ sơ hải quan liên quan đến lô hàng nhập khẩu, kiểm tra thực tế hàng hoá (nếu có) theo quy định tại các FTA, được Bộ Công Thương hướng dẫn tại các Thông tư quy định quy tắc xuất xứ để thực hiện cam kết về xuất xứ trong FTA và Thông tư số 33/2023/TT-BTC ngày 31/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về xác định xuất xứ hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

Trường hợp chứng từ chứng nhận xuất xứ không được cấp theo đúng quy định của Hiệp định thì cơ quan hải quan không có cơ sở để xem xét áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt theo FTA.

- Việc khai sửa đổi, bổ sung thông tin trên tờ khai hải quan thực hiện theo quy định tại Điều 20 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/01/2015, được sửa đổi bổ sung tại Khoản 8 Điều 1 Thông tư số 121/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

Cục Hải quan trả lời đề Hiệp hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ biết./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng BTC (để báo cáo)
- PCT. Nguyễn Thành Hưng (để báo cáo);
- Ban Pháp chế (để biết);
- Lưu: VT, NVTHQ-T.Hương (3b). 

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN NGHIỆP VỤ THUẾ HQ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Bùi Tuấn Hải